

# **ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP NHẪM KHAI THÁC HIỆU QUẢ CỤM DI TÍCH NHÀ MẠC (KIẾN THUY) PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN DU LỊCH THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**Võ Thị Thu Hà**

*Khoa Du lịch*

*Email: havtt@dhhp.edu.vn*

**Bùi Thị Hồng Thoa**

*Khoa Du lịch*

*Email: thoabth@dhhp.edu.vn*

*Ngày nhận bài: 28/11/2018*

*Ngày PB đánh giá: 07/01/2019*

*Ngày duyệt đăng: 11/01/2019*

## **TÓM TẮT**

Cụm di tích Vương triều Mạc ở Kiến Thụy, Hải Phòng hiện nay đang được khai thác và đưa vào phục vụ phát triển hoạt động du lịch. Tuy nhiên, trong cụm di tích mới chỉ có một số di tích chính thức đưa vào khai thác, công tác quản lý, nguồn nhân lực, các chương trình du lịch và các dịch vụ bổ sung còn nhiều bất cập. Chính vì vậy, trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi tập trung phân tích thực trạng khai thác cụm di tích những năm qua, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm khai thác hiệu quả cụm di tích nhà Mạc phục vụ phát triển du lịch thành phố Hải Phòng.

**Từ khóa:** Giá trị, cụm di tích nhà Mạc, du lịch Hải Phòng

---

## **PROPOSAL OF THE SOLUTION TO EXPLOIT EFFICIENCY CLUSTER OF THE FEUDAL MAC DYNASTY (KIEN THUY) TO SERVE TOURISM DEVELOPMENT HAI PHONG CITY**

## **ABSTRACT**

The vestige of the Mac dynasty in Kien Thuy, Hai Phong is currently being exploited and put into service for tourism development. However, only a number of relics have been put into exploitation, management, human resources, tourism programs and additional services are still inadequate. Therefore, in the framework of this article, we focus on generalizing the database, information on relics, actual status of relic cluster exploitation and proposing some solutions to effectively exploit value of the Mac relics cluster for tourism development of Hai Phong city.

**Key word:** Value; Mac monuments; Hai Phong tourism

---

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Vương triều Mạc nắm quyền trị vì đất nước từ năm 1527 đến năm 1677. Trong lịch sử 150 năm của mình, nhà Mạc đã có nhiều đóng góp về văn hóa, tôn giáo, tín ngưỡng, sử dụng nhân tài, công thương nghiệp... Tại huyện Kiến Thụy (thành phố Hải Phòng) ngày nay, xưa có làng Cổ Trai (thuộc xã Ngũ Đoan) được sử cũ ghi chép là quê hương của Mạc Đăng Dung [3; 15] còn để lại khá nhiều di tích mang dấu ấn của nhà Mạc. Việc khai thác giá trị của cụm di tích này phục vụ hoạt động du lịch mang lại các giá trị nhân văn, giá trị kinh tế rất lớn cho thành phố Hải Phòng. Tuy nhiên, việc khai thác những giá trị của cụm di tích nhà Mạc ở Kiến Thụy vào phát triển du lịch của thành phố Hải Phòng đang cần phải có sự vào cuộc mạnh mẽ từ các nhà quản lý Nhà nước về du lịch, các công ty du lịch.

## 2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

### 2.1. Khái quát một số di tích, di vật nhà Mạc tại Kiến Thụy, Hải Phòng

Các vương triều phong kiến thường rất coi trọng nơi phát tích của dòng họ và sau khi lập nghiệp họ thường hướng về nơi đó như nhà Lý đối với Đình Bảng (Bắc Ninh), nhà Trần với Long Hưng, Tức Mặc (Thái Bình, Nam Định)... Nhà Mạc cũng vậy, sau khi lên cầm quyền, Mạc Đăng Dung và Mạc Đăng Doanh đã cho xây dựng nhiều cung thất ở Cổ Trai, nhiều cung điện đã được ghi trong “*Đại Việt thông sử*” như: điện Hưng Quốc, điện Tường Quang, điện Phúc Huy...

Ngày nay, cụm di tích nhà Mạc ở Kiến Thụy không còn nguyên vẹn song vẫn còn một số di tích có thể khai thác phục vụ du lịch của thành phố Hải Phòng như: Di tích Gò Gạo, Bên Tường, Mả Lãng; di tích từ đường họ Mạc; Các di vật trong hệ thống chùa ở Kiến Thụy, Hải Phòng (chùa Thiên

Phúc - Trà Phương, Thụy Hương, Kiến Thụy; chùa Thiên Phúc - Hòa Liễu, Thuận Thiên, Kiến Thụy; chùa Đại Linh - Đại Trà, Đông Phương, Kiến Thụy; chùa Phổ Chiếu - Văn Hòa, Kiến Thụy; chùa Bạch Đa - Phúc Hải, Đa Phúc, Kiến Thụy; chùa Trúc Am - Kiến Quốc, Kiến Thụy; chùa Phúc Linh - Nhân Trai, Đại Hà, Kiến Thụy...).

#### 2.1.1. Di tích Gò Gạo, Bên Tường, Mả Lãng

Di tích nhà Mạc ở Kiến Thụy, Hải Phòng tuy bị tàn phá nặng nề nhưng hiện vẫn còn lưu giữ được nhiều vết tích là vị trí một số cung điện của Dương Kinh xưa và đặc biệt trong lòng đất còn lưu giữ nhiều di vật thuộc thời nhà Mạc. Theo các nhà khảo cổ học thì bước đầu đã xác định được khu vực Dương Kinh trải rộng ở ba khu vực chính là Gò Gạo, Bên Tường và Mả Lãng.

Gò Gạo xưa kia thuộc Quốc Phòng xứ của Cổ Trai [7; 46]. Theo truyền tụng của nhân dân, đây là nơi có thể đất để nghiệp và đồng thời cũng là vị trí của điện Hưng Quốc. Trải qua thời gian, Gò Gạo đã bị san phẳng, trong quá trình đào phá, người ta tìm thấy rất nhiều hiện vật như: hai chân tảng đá chạm cánh sen, vết tích nền móng nhà, đồ gốm sứ, chum vại, tiền đồng, vật liệu kiến trúc... Do không được quan tâm lưu giữ, từ năm 1996 đến nay một số di vật ở Gò Gạo mới được thu gom như: vật liệu kiến trúc, đồ gốm men, đồ đá.

Di tích Bên Tường hay là Bên Tường Quang cũng là điện Tường Quang (thuộc xóm Đương) là nơi ở của Mạc Đăng Dung khi ông nhường ngôi cho con về quê sống. Khu di tích này là những vạt đất cao, nay đã bị san bằng để làm ruộng, nơi đây hiện còn một loạt địa danh phản ánh vết tích của quần thể kiến trúc như: Bên Tường, xứ Hậu Đàm, gò chữ Công, gò Quan Thiệu, gò Vườn Thị,

gò Phủ Tín... toàn bộ khu vực này nằm trong Mộc Hoàng xứ của Cổ Trai, vết tích cung điện xưa cũng chỉ còn những mảng nền móng ở dưới đất, gạch vồ, mảnh gốm men giống ở Gò Gạo. Nơi đây còn lưu giữ một số di vật đá và đồng như: tượng nghê, hũ sành, lon sành...

Di tích Mả Lãng thuộc Trung Lãng xứ nằm phía nam điện Hưng Quốc, là nơi để mồ mả của nhà Mạc. Trong cuộc truy đuổi của chúa Trịnh Tùng (1592), đây là mục tiêu bị hứng chịu sự tàn phá dữ dội nhất. Bởi vậy, bây giờ ở Mả Lãng đã không còn dấu tích gì nữa. Gần đây, nhân dân địa phương phát hiện 1 tấm bia nhưng rất tiếc nó bị vỡ thành nhiều mảnh và mờ không còn đọc được, trên bia có hoa văn đặc trưng giống như các bia đá nhà Mạc (Trên bia có đôi rồng châu mặt nguyệt, diềm bia chạm nhiều hình rồng đuôi).

Qua những di tích trên có thể thấy được phần nào quy mô và vị trí của Dương Kinh xưa và chắc chắn rằng khu vực Dương Kinh xưa không chỉ có ba vị trí trên, địa bàn Cổ Trai còn rất nhiều địa danh mang phong cách điển hình của triều Mạc.

#### *2.1.2. Di tích từ đường họ Mạc và Khu tưởng niệm Vương triều Mạc*

Di tích từ đường họ Mạc hiện nằm ở xóm Kiều thôn, xã Ngũ Đoan, huyện Kiến Thụy, nơi được các hậu duệ nhà Mạc xây dựng vào triều Nguyễn. Theo họ tộc nhà Mạc, từ đường này được xây dựng từ thế kỷ XVIII, nhưng để tránh sự truy lùng và chống phá của nhà Lê - Trịnh, nên lúc đầu từ đường có quy mô nhỏ, đến thế kỷ XIX từ đường được xây dựng khang trang và to đẹp hơn.

Từ đường được xây dựng trong khuôn viên rộng rãi với diện tích gần 3.600 m<sup>2</sup>, được làm từ chất liệu đá rập, thiết kế theo

kiểu nhà lòng cột, mái nhà lợp ngói mũi, phía trước từ đường có hồ bán nguyệt rộng 700m<sup>2</sup>. Năm 2004, từ đường họ Mạc được Nhà nước xếp hạng Di tích lịch sử cấp Quốc gia. Năm 2009, được sự cho phép của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, thành phố Hải Phòng tiến hành xây dựng Khu tưởng niệm Vương triều Mạc tại thôn Cổ Trai, xã Ngũ Đoan, huyện Kiến Thụy rộng hơn 10,5 ha.

Tại đây đang lưu giữ một hệ thống các di vật triều Mạc có giá trị văn hóa - lịch sử bao gồm:

- Hệ thống di vật bằng gỗ:

+ Ba chiếc hương án có kích thước khác nhau nhưng đều có màu đỏ, xung quanh mép hương án được trang trí bằng hoa văn hình hồ phù và phượng.

+ Hai hàng bát bửu sơn son thếp vàng, tượng trưng cho uy quyền và sức mạnh của nhà vua. Hàng bên phải chạm nổi hai chữ “*Tĩnh túc*” (nghĩa là rước đi). Hàng bên trái chạm nổi hai chữ “*Tụ hội*” (nghĩa là về ngày hội). Đã qua 200 năm, nhưng hai hàng bát bửu hầu như vẫn còn nguyên vẹn.

+ Hai đôi con sấu làm chân đế giá trống, chiêng.

- Hệ thống di vật bằng đồng:

+ Giá chiêng, giá trống được trang trí bằng long, ly, quý, phượng vào bốn góc.

+ Chiêng được mạ vàng, có chạm khắc hình lưỡng long châu mặt nguyệt.

+ Đỉnh đồng có hình sư tử vờn cầu, dáng mạnh khỏe, trang trí tinh tế.

+ Đôi hạc ngâm đèn hoa sen.

+ Quan trọng hơn cả trong Khu tưởng niệm Vương triều Mạc hiện còn giữ thanh Bảo Long Dao [7; 28] của Mạc Thái Tổ. Bảo vật đã có trên 500 năm tuổi, là một

trong hai thanh đao nặng nhất thế giới với trọng lượng 25kg (trọng lượng hiện nay) và ước tính khi chưa bị han gỉ có thể nặng tới hơn 30kg.

Năm 1938, họ Phạm làng Ngọc Tỉnh tiến hành trùng tu từ đường, đào hồ bán nguyệt, đã tìm thấy Đại long đao dưới lòng đất sau hơn 90 năm thất lạc. Lúc này, Đại long đao đã bị gỉ sét ăn mòn. Năm 2010, nhà Thái Miếu tại Khu tưởng niệm vương triều nhà Mạc khánh thành, thanh Bảo Long Đao [6;28] được chi họ Phạm gốc Mạc ở làng Ngọc Tỉnh nghênh rước báu vật về Thái miếu.

- Hệ thống bia đá: có ba tấm với kích thước khác nhau, xung quanh mép bia có trang trí hình hoa cúc dây, riêng mép đỉnh trên có chạm hình lưỡng long chầu mặt nguyệt.

- Hệ thống di vật bằng sứ: gồm hai chiếc bát hương được trang trí hình rồng, đế bằng, miệng và đáy rộng.

- Hệ thống câu đối: gồm 5 cặp câu đối, trong đó ba cặp có nền nâu sẫm, chữ trắng có niên đại khoảng 200 năm với nội dung:

*“Lũng Động văn chương quang nhật nguyệt*

*Cổ Trai đế nghiệp tráng sơn hà”*

(Tạm dịch là: “Văn chương ở Lũng Động rạng rỡ đất trời; Đế nghiệp ở Cổ Trai mạnh mẽ đất trời”).

### *2.1.3. Di vật trong hệ thống chùa tại Kiến Thụy-Hải Phòng*

\* *Chùa Thiên Phúc (chùa Bà Đanh hay chùa Trà Phương), thuộc thôn Trà Phương, xã Thụy Hương, Kiến Thụy.* Chùa được xây dựng lại vào thời Nguyễn (thế kỷ XIX), khuôn viên đẹp, kiến trúc khang trang. Dấu vết của nghệ thuật thời Mạc còn để lại ở chùa khá nhiều, tiêu biểu như:

- Vật liệu kiến trúc: có hai loại là chân đá tảng và đá xây tường. Ba chiếc chân tảng đều là hình khối vuông dẹt, mặt tảng chạm thành gờ tròn nổi cao để chân cột, xung quanh mặt tròn chạm nổi 16 cánh sen mập mũi thon nhọn, kích thước khác nhau. Đá bó tường nền bậc thêm đều làm bằng đá xanh hình khối hộp chữ nhật có nhiều kích cỡ khác nhau. Đặc biệt, tại chùa còn một viên đá chạm rồng chầu mặt nguyệt. Hiện một số viên đá được dùng để xây xếp nhà bia và một số được xếp trước cửa chùa phục vụ khách tham quan, toàn bộ di vật này đều thuộc thời Mạc.

- Bia đá: gồm 2 tấm bia thời Mạc, trên mặt bia đều có khắc chữ Hán. Một tấm bia được dựng vào năm 1562, đặt trên bệ mới bằng xi măng tại nhà bia trước vườn tháp gần lối đi vào chùa, tấm bia này cao 1,035m, rộng 0.68m, dày 0.2m. Mặt trước của bia chạm đôi rồng chầu mặt nguyệt, xung quanh chạm cúc dây kiểu tay mướp. Nội dung nói về việc Thái hoàng Thái hậu và các công chúa, các vương, các vị phu nhân, các vị quận công cúng tiền bạc tu sửa chùa. Mặt sau tấm bia chạm hai con phượng, hai hoa cúc tròn, nội dung nói về việc Thái hoàng Thái hậu cúng ruộng vào chùa làm cửa tam bảo. Tấm bia thứ hai được chôn sâu vào tường sau của chùa, không có bệ, cao 1.04m, rộng 0.65m, vì bia bị mờ nên rất khó đọc, nhưng trên bia có diềm trang trí hình hoa cúc dây chứng tỏ đây là bia thời Mạc.

- Thành bậc đá chạm sáu: được chôn ở trước cửa nhà bia, mặt gốc chạm đôi con sáu giống nhau, sáu có tư thế trườn chạy từ trên xuống, bốn chân gập khuỷu, má bầu, mõm dài, mũi nhỏ, mắt tròn, mình thon lẳn, lưng và khuỷu chân đều có lông xoắn ốc.

- Đế bia tạo hình rùa đặt trước sân chùa, dài 1.22m, rộng 0.78m, dày 0.25m, cổ và

đầu vươn 0.3m, hình dáng đơn giản, mỏ gần giống với mỏ chim, đuôi và bốn chân chạm áp sát vào mình.

- Tượng thờ, bộ tượng Phật, gồm có tượng Mạc Đăng Dung, tượng chân dung bà chúa Mạc và tượng sư.

Tượng Mạc Đăng Dung được đặt sát ở tiền đường trong một khám gỗ, có kích thước cao 0,72m, ngang vai rộng 0.36m, ngang gối rộng 0.5m x 0.32m. Tượng có tư thế ngồi khoanh chân, xếp bằng để lộ bàn chân phải để trần, hai tay nắm vào nhau, bàn tay phải úp lên bàn tay trái. Dáng tượng chắc mập, mình hơi dẹt, khuôn mặt nam đứng tuổi, choàng áo long bào rộng.

Tượng chân dung bà chúa Mạc, không rõ bà chúa nào, dựa vào bia đá có thể đoán đây là bà Vũ Thị Ngọc Toàn (Vợ của vua Mạc Đăng Dung). Tượng được đặt ở gian giữa ngay bậc đầu tiên của Phật điện và được tạc trong một cái khung như một tấm bia trên những cánh hoa sen, hình hộp tạc liền khối, chân dung đang trong tư thế ngồi khoanh chân xếp bằng tay phải đặt ngửa trước lòng, tay trái úp thẳng trước gối. Tượng có dáng thon chắc, khuôn mặt nữ trung tuổi, phúc hậu, tóc chải mượt, dài, cổ tròn thấp. Phục sức khá cầu kỳ gồm có một lớp áo trong cổ tròn có thắt dây lưng, lớp áo ngoài trùm rộng. Trang trí ở giữa tấm bia hình mặt nguyệt có các tia sáng tỏa ra hai bên, hai bên dây chạm cúc hoa dây.

Tượng sư đặt trong nhà thờ tổ, có vóc dáng, khuôn mặt, phục sức tư thế ngồi rất đơn giản, hai chân khoanh xếp bằng, hai tay đặt trước lòng.

Các bộ tượng Phật đều làm bằng gỗ, có 5 bộ, các bộ tượng này đều không còn tượng nên được sử dụng để đặt các pho tượng có niên đại thấp hơn. Có bộ mặt trước chạm hình rồng cuộn lá đề, hai mặt bên và

sau chạm hình hoa cúc và “cây thiêng”, có bộ lại chạm hoa cúc mặt trước và mặt sau chạm hình cánh hoa sen úp trước mặt hay mặt trước chạm rồng, hai bên chạm hươu.

\* *Chùa Thiên Phúc (chùa Hòa Liễu)* và ngôi đền thờ bà Thái hoàng thái hậu họ Vũ thuộc thôn Hòa Liễu, xã Thuận Thiên, Kiến Thụy. Chùa đã được tu sửa nhiều lần, còn ngôi đền thờ bà Thái hoàng thái hậu họ Vũ ở gần chùa thì đã được xây lại mới hoàn toàn, những vết tích xưa còn để lại cho thấy ngôi đền này trước đây cũng nằm trong khuôn viên chùa, vì ngay trước sân đền có một tấm bia đá của chùa.

Những vết tích xưa nhất của chùa còn lại gồm có hai lan can thành bậc, bốn pho tượng Phật, bức chạm chân dung bà Thái hoàng thái hậu, hai pho tượng ông hoàng, một pho tượng sư và một tấm bia.

Hai lan can thành bậc được đặt trước nhà Tiền đường, nửa bộ được chôn sâu xuống đất, nửa bộ trên chạm hình rồng đang trườn xuống theo độ dốc của thành bậc.

Bia đá đặt trước sân đền bà Thái hoàng thái hậu họ Vũ có tên là “Tạo Thiên Phúc tự bi”. Bia đặt trên lưng một con rùa. Dáng rùa dài, đầu ngẩng cao, mồm thon nhọn. Mặt trước bia chạm hình rồng châu mặt nguyệt và hoa sen. Mặt sau cũng chạm hình rồng châu mặt nguyệt và hoa sen. Hai mặt bia đều có khắc chữ Hán. Nội dung bia nói về việc bà Thái hoàng thái hậu đã góp tiền dựng chùa và cúng ruộng vào chùa. Bia được dựng năm 1562.

Bốn pho tượng Phật gồm ba pho Tam thế và một pho Quan Âm. Ba pho Tam thế được đặt sát phía trong cùng của Phật điện, có vóc dáng, tư thế, kích thước tương tự nhau. Cả bộ cao 0.83m, ngang vai rộng 0.37m, ngang gối rộng 0.51m. Dáng tượng mập tròn, khuôn mặt tròn, khối u trên đỉnh

đầu nổi rất cao, dáng thon nhọn, tai dài có đeo khuyên, mắt hơi lim dim, cổ cao ba ngón. Phục sức gồm áo cà sa dáng rộng trùm kín người. Ngoài ra, mỗi pho đều mang một nét riêng: Pho ở giữa có chữ “vạn” giữa ngực, tay trái úp vào gối, tay phải nhô ra hai ngón tay; Pho bên trái mặt hơi vuông, một tay úp, một tay ngửa trên gối; Pho bên phải mặt hơi thon ở dưới, lông mày cong tròn, ngực có hoa nhiều cánh, hai tay ngửa xếp trước bụng.

Tượng Quan Âm tọa sơn được đặt ở lớp thứ tư phía bên trái Phật điện, tượng đặt ngồi trên một quả núi.

Các tượng thờ khác gồm có Tượng chân dung bà Thái hoàng thái hậu họ Vũ cũng được tạc giống như chân dung tượng ở chùa Trà Phương, được đặt trong cung của đền. Hai pho tượng vương đều được đặt ở hàng thứ tư trong Phật điện. Pho bên trái trong tư thế ngồi “vương giả” trên ngai, hai chân buông thông, hai tay vòng chấp trước ngực đang cầm hốt bài, khuôn mặt gần vuông chữ điền. Pho tượng bên phải cũng có nhiều nét tương tự pho bên trái nhưng tượng ngồi ở tư thế xếp bằng trên bệ vuông, mũ trên phẳng có chạm hình con chim đang vỗ cánh lao xuống, áo choàng trang trí nhiều hình hoa sen, hoa cúc. Tượng sư được đặt trên ban thờ trong nhà thờ tổ. Tượng thể hiện chân dung của các sư: đầu cắt tóc, khuôn mặt to đầy, tai dài, mũi to, cổ thấp ba ngón, vai xuôi đang khoanh chân xếp bằng trên tòa sen, áo cà sa rộng che hết cả chân tay chỉ để lộ ra một ngón cái của bàn tay phải.

\* *Chùa Đại Linh thuộc thôn Đại Trà, xã Đông Phương, Kiến Thụy.* Chùa có kiến trúc nhỏ, trong chùa có hai pho tượng đá thời Mạc.

Tượng Quan Âm tọa sơn đặt ở gian bên phải tòa hậu đường. Tượng trong tư

thế tọa sơn, chân trái khoanh lại, chân phải chống xuống, hai bàn tay đặt lên hai gối, thân hình cân đối, phúc hậu, hai tai to và dài.

Tượng vương được đặt ở gian trái tòa hậu đường, đang trong tư thế ngồi “vương giả” trên ngai, hai tay vòng trước ngực cầm hốt bài, đầu tượng đội mũ tròn thành cao có trang trí hình cánh sen, phía trước có chữ “vương”, áo choàng rộng có chạm nhiều hình trang trí, ngực, lưng, hai vai đều chạm rồng và đặc biệt phần đai áo có ghi niên đại của tượng “*Diên thành sơ niên cứu nguyệt nhị thập nhật*” (nghĩa là ngày 20 tháng 9 năm 1578).

\* *Chùa Phúc Linh (chùa Nhân Trai) thuộc thôn Nhân Trai, xã Đại Hà, Kiến Thụy.* Chùa đã nhiều lần trùng tu từ thời Lê đến thời Nguyễn. Kiến trúc hiện nay làm vào năm Duy Tân (1910) và được tôn tạo năm 1996. Vết tích nhà Mạc tại chùa là một số thành phần kiến trúc và hai tượng chân dung. Các vết tích kiến trúc gồm có một chân tảng đá, sáu lan can thành bậc bằng đá, một chân đá [8; 65], được làm bằng đá xám trắng, dáng hình gần giống một chiếc bình cổ eo, bụng phình, đế thon. Bốn mặt chạm ba con rồng uốn lượn, vờn ngọc.

Hai pho tượng thờ là tượng vương. Một tượng được đặt ở gian trái tòa tiền đường và vẫn còn nguyên vẹn, trong tư thế ngồi “vương giả” trên ngai. Khuôn mặt là nam đứng tuổi, khỏe mạnh, đầu đội mũ, hai tay tượng vòng về phía trước cầm hốt bài. Xiêm áo rộng, có trang trí hình rồng và hoa sen. Tượng thứ hai làm bằng gỗ, đặt ở gian giữa, bên sườn phải của Phật điện, ngồi trong tư thế xếp bằng, dáng thanh mảnh, khuôn mặt béo, cằm tròn, hai tay đặt trước lòng, áo hoàng bào rộng, trước bụng có chạm hình rồng cuộn trong ô vuông.

Trong suốt những năm trị vì, các vua

nhà Mạc đã đã có nhiều công lao đối với đất nước, để lại nhiều bài học quý cho các giai đoạn phát triển của đất nước sau này. Những di tích trong cụm di tích nhà Mạc hiện thu hút một lượng lớn du khách đến thăm quan, chiêm bái và sống trong không gian cổ kính linh thiêng xưa, mang lại cho du khách những cảm nhận về quá khứ oai hùng của một triều đại đã qua hơn 400 năm. Những cổ vật đang lưu giữ tại đây: các bức tượng trong chùa, chiếc bình có hình chùa Một cột, chuông Đại Hồng chung nặng 1527 kg, chuông đồng khắc nổi 2 con rồng... và đặc biệt là thanh Đại Long đao (còn gọi là Định Nam đao) hơn 500 tuổi. Tương truyền đây là thanh Định Nam đao đã giúp Mạc Đăng Dung đoạt chức vô địch trong cuộc thi tuyển Đô lực sỹ tại Giảng Võ đường ở Thăng long trong thời Lê sơ. Hơn 20 năm sau đó, ông phục vụ dưới 4 triều vua Lê. Nhờ tài thao lược trí dũng hơn người và với thanh Bảo đao trong tay, ông xông pha trận mạc và bách chiến bách thắng trong các cuộc dẹp loạn của nhiều phe phái, thế lực cát cứ trong cả nước. Thanh Đại Long đao là di vật quý hiếm của thời Mạc, cho thấy trình độ phát triển về vũ khí của người Việt Nam xưa.

Cụm di tích vương triều Mạc hiện còn lưu giữ nhiều di vật đồ gốm, tượng đá thời Mạc - thời kỳ phát triển của gốm lam (còn gọi là gốm hoa lam) Việt Nam. Trung tâm sản xuất gốm hoa lam thời Lê - Mạc ở Chu Đậu, Hạp Lễ. Gốm hoa lam là dòng gốm hoa văn vẽ một màu dưới men, nung một lần nên màu không bị bong và biến màu. Gốm hoa lam là dùng chất lam cô ban vẽ các đồ án hoa văn lên mặt phơi gốm, sau đó phủ men thấu quang lên và nung với nhiệt độ cao sẽ cho sản phẩm gốm hoa lam dưới men. Do những giá trị của gốm hoa lam, đến nay đồ gốm lam vẫn được các nhà sưu tập

đồ cổ săn lùng. Tầm quan trọng của gốm hoa lam không những thể hiện trên các sắc độ màu lam, mà còn được thể hiện trên nội dung và nghệ thuật thể hiện hoa văn. Hoa văn gốm hoa lam được thể hiện bằng nghệ thuật vẽ bút lông, đây là điểm khác biệt so với gốm men ngọc hoặc gốm hoa nâu đã có từ trước đó.

Nhà Mạc tuy chỉ tồn tại trong 65 năm, một giai đoạn lịch sử ngắn trong hàng nghìn năm chế độ phong kiến Việt Nam nhưng với chủ trương “Dùng văn giáo mà rèn luyện nhân tài, sửa trường học để mở rộng nền giáo dục, ban quy học để cổ vũ lòng hăng hái...”, triều Mạc đã tổ chức được tất cả 22 khoa thi, lấy đỗ 485 tiến sỹ trong đó có 13 Trạng nguyên [3; 56]. Xuất thân khoa bảng dưới triều Mạc, có nhiều nhân vật nổi tiếng như Nguyễn Bình Khiêm, Giáp Hải, Hà Đại Nhậm, Hoàng Sỹ Khải... Những nhân tài ấy không chỉ có đóng góp quan trọng trong xây dựng, tổ chức nhà nước của triều Mạc mà còn có nhiều đóng góp vào đời sống chính trị, tư tưởng, văn hóa của dân tộc. Cụm di tích nhà Mạc như là một chứng tích quan trọng cho thấy được những cống hiến của triều Mạc vào lịch sử dân tộc, xây dựng thể giới quan đúng đắn cho thế hệ trẻ về một vương triều trong lịch sử phong kiến Việt Nam. Cụm di tích vương triều Mạc được coi là điểm nhấn văn hóa du lịch của huyện Kiến Thụy và thành phố Hải Phòng, là tuyến điểm du lịch kết nối với các di tích nổi tiếng của Hải Phòng như Đền Gắm, chùa Thắng Phúc (Tiên Lãng), di tích Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm (Vĩnh Bảo) thành tuyến du lịch văn hóa tâm linh, truyền thống lịch sử.

## **2.2. Thực trạng khai thác cụm di tích nhà Mạc trong hoạt động du lịch**

Trong định hướng phát triển du lịch huyện Kiến Thụy đến năm 2025, địa

phương đã xác định những điểm trọng tâm để đầu tư, trong đó nhấn mạnh đến khai thác và đẩy mạnh hoạt động xúc tiến du lịch gắn với cụm di tích nhà Mạc.

#### *1.1.1. Các chương trình du lịch đang hoạt động*

Do nhiều yếu tố khách quan và chủ quan nên chương trình du lịch do địa phương triển khai vẫn lồng ghép với chương trình du lịch chung của thành phố như: khai thác tuyến du lịch nội thành Hải Phòng - Kiến Thụy, tuyến Hải Phòng- Đồ Sơn - Kiến Thụy - Vĩnh Bảo. Tại các tuyến du lịch trên, địa phương tập trung chủ yếu đi vào khai thác các di tích thuộc vương triều Mạc như: khu tưởng niệm vương triều Mạc, từ đường họ Mạc, đền chùa Hòa Liễu, chùa Trà Phương. Đồng thời, còn có các hoạt động văn hóa diễn ra tại các di tích nhằm phục vụ nhu cầu tham quan của du khách như: tham dự lễ hội khai bút đầu năm được tổ chức tại khu tưởng niệm vương triều Mạc, lễ hội Minh Thờ tại đền chùa Hòa Liễu. Phòng Văn hóa thông tin huyện Kiến Thụy vẫn chưa xây dựng được các chương trình du lịch riêng của địa phương. Do đó, hoạt động hướng dẫn và đón tiếp khách thăm quan có nhiều bất cập.

Kiến Thụy không chỉ có những lợi thế về tài nguyên nhân văn mà còn có nhiều lợi thế về môi trường tự nhiên. Tuy nhiên, hiện nay huyện vẫn chưa triển khai, xây dựng được những chương trình du lịch mang màu sắc riêng của địa phương. Thực tế trên là do Kiến Thụy còn có nhiều hạn chế về nguồn nhân lực, tiêu biểu như thiếu kinh phí bồi dưỡng và đào tạo nguồn lực có chất lượng. Tiếp đến, Kiến Thụy chưa có nhiều cơ sở hạ tầng, dịch vụ phục vụ nhu cầu ăn, nghỉ ngơi, giải trí cho du khách. Sự yếu kém trong việc kết hợp giữa hoạt động quản lý của chính

quyền với người dân địa phương. Do đó, khi xây dựng chương trình du lịch gắn với khai thác các di tích trên địa bàn huyện còn gặp nhiều khó khăn.

Ngoài ra, địa phương chỉ tập trung khai thác ở một số di tích trọng điểm như: khu tưởng niệm, từ đường, đền chùa Hòa Liễu. Các di tích khi được đưa vào khai thác cũng không có sự đổi mới khi xây dựng các chương trình du lịch.

Tại khu tưởng niệm Vương triều Mạc, Ban quản lý di tích tiến hành một số chương trình du lịch trải nghiệm, song những chương trình này vẫn chưa có sự lan tỏa và thu hút du khách ngoài địa bàn thành phố Hải Phòng. Bởi lẽ các chương trình trải nghiệm mới chỉ áp dụng cho đối tượng học sinh một số trường tiểu học, trung học trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Có thể khẳng định, những chương trình du lịch của Kiến Thụy chưa khai thác được hết những giá trị vốn có của cụm di tích, chưa có tính hấp dẫn riêng biệt, ít đổi mới, chưa hướng đến nhu cầu, tâm lý của các đối tượng khách khác nhau dẫn đến tâm lý nhàm chán cho du khách khi đến thăm quan di tích.

#### *2.2.2. Nguồn nhân lực quản lý di tích*

Hiện nay phòng Văn hóa - Thông tin huyện Kiến Thụy nắm vai trò quản lý, điều hành hoạt động xúc tiến du lịch. Nhân lực của Phòng hiện có: 06 chuyên viên, có trình độ đại học là 6/6. Tuy nhiên, trong các cán bộ quản lý chỉ có 02 cán bộ tốt nghiệp chuyên ngành Văn hóa Du lịch, còn lại là những cán bộ được điều động từ các ngành khác sang.

Các điểm di tích gắn với vương triều Mạc tại Kiến Thụy đều được Phòng phân công nhân viên quản lý, đây là đội ngũ nhân

viên làm việc theo chế độ hợp đồng, ngoại trừ Khu tưởng niệm nhà Mạc có đội ngũ quản lý là nhân viên biên chế. Khu tưởng niệm Vương triều Mạc hiện nay có 07 cán bộ, trong đó chỉ có số ít các cán bộ được đào tạo từ chuyên ngành Văn hóa, Du lịch, còn lại là những cán bộ được điều động từ các ngành, bộ phận khác.

Ở một số các di tích khác, việc quản lý di tích được giao cho chính người dân địa phương. Đa số, những người được trông coi di tích là những người cao niên trong làng xã, họ là người am hiểu về lịch sử, văn hóa địa phương, tuy nhiên bản thân họ lại chưa có kỹ năng để thuyết trình, kỹ năng giao tiếp và kỹ năng xử lý tình huống. Do vậy, các hoạt động tại các di tích này còn mang tính tự phát, chưa đáp ứng được nhu cầu của du khách khi đến di tích.

### *2.2.3. Cơ sở hạ tầng, cơ sở lưu trú, ăn uống*

Phát triển du lịch cần đi đôi với xây dựng và hoàn thiện về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị. Trong những năm gần đây, địa phương đã tiến hành xây dựng và hoàn thiện hệ thống giao thông, cải tạo hệ thống lưới điện của huyện (Toàn huyện có 3 trục đường giao thông đường bộ đi qua hầu hết địa bàn của 18 xã). Trong đề án phát triển du lịch địa phương đưa ra cần nâng cấp các tuyến đường nối từ Đền Mỗ với đường liên xã tới Miếu Đông, Miếu Đoài xã Du Lễ với tổng diện tích khoảng 300m, bề rộng mặt đường là 7m, làm mới tuyến đường từ chùa Thiên Phúc nối với đường 405. Cải tạo và nâng cấp mở rộng đoạn đường vào chùa Ngọc Liên dài trên 100m, rộng 7m, nâng cấp các tuyến đường vào các điểm di tích của nhà Mạc. Tuy nhiên, song do những hạn chế về vốn đầu tư nên nhiều tuyến đường giao thông vẫn chưa được nâng cấp và sửa

chữa, điều này sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động đi lại và tham quan của du khách [7; 5].

Trên địa bàn huyện có 17 nhà nghỉ với tổng số phòng là 113 phòng, 14 nhà hàng phục vụ cho hoạt động ăn uống [8; 4]. Hiện nay huyện vẫn chưa có cơ sở lưu trú là khách sạn mà chủ yếu là hệ thống các nhà nghỉ, nên việc lưu trú cho đoàn khách đông gặp nhiều khó khăn. Vì vậy, các chương trình du lịch thường được xây dựng diễn ra chỉ trong một ngày, nên hầu hết du khách không có nhu cầu lưu trú lại địa phương. Mặt khác, quãng đường từ huyện Kiến Thụy đến trung tâm thành phố không xa (khoảng 25km). Các du khách thường lựa chọn nghỉ tại các khách sạn ở trung tâm thành phố để có thể sử dụng các dịch vụ bổ sung.

Trong đề án phát triển du lịch của huyện Kiến Thụy đến năm 2025, xác định sẽ xây dựng khách sạn 3 sao tại xã Ngũ Đoan, nhằm đáp ứng nhu cầu lưu trú của du khách. Trên thực tế, dự án trên vẫn chưa được triển khai, bởi địa phương vẫn chưa tìm được các nhà đầu tư, ngoài ra những thủ tục pháp lý trong việc xây dựng vẫn còn nhiều bất cập, chưa đủ sức hấp dẫn.

Hệ thống cơ sở phục vụ ăn uống tại Kiến Thụy trong những năm qua có xu hướng phát triển mạnh mẽ. Nhiều cơ sở ăn uống đi vào khai thác chủ yếu các món ăn đồng quê. Hiện nay, trên địa bàn huyện có 14 nhà hàng phục vụ quy mô hơn 100 khách, còn lại chỉ có các quán ăn, nhà hàng quy mô nhỏ phục vụ từ 50 đến dưới 100 khách. Các nhà hàng hoạt động kinh doanh tại Kiến Thụy chủ yếu nhằm phục vụ nhu cầu ăn uống của người dân địa phương và đối tượng khách từ các đoàn thể, ban ngành, số ít khách vắng lai trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Việc phục vụ nhu cầu ăn uống

từ các đoàn khách du lịch chưa phổ biến tại các cơ sở này.

#### *2.2.4. Hoạt động quảng bá du lịch của địa phương*

Quảng bá du lịch là yếu tố quan trọng nhằm thu hút du khách đến huyện Kiến Thụy. Tuy nhiên, trong những năm vừa qua hoạt động quảng bá du lịch của huyện còn nhiều bất cập.

*Thứ nhất*, từ phía cơ quan quản lý, phòng Văn hóa, Thông tin và Du lịch huyện Kiến Thụy chưa xây dựng được biểu tượng, logo riêng, chưa khai thác tốt việc quảng bá từ các trang mạng xã hội. Một số bài viết giới thiệu về di tích, lễ hội mới chỉ được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy, trang Mactrieu.vn của Ban quản lý Vương triều nhà Mạc, song những bài viết này chưa được cập nhật liên tục, nên sức thu hút của di tích đối với du khách chưa cao.

*Thứ hai*, ngoài hoạt động quảng bá trên các trang mạng xã hội, huyện Kiến Thụy chưa xây dựng và triển khai một số hình thức quảng cáo khác như: thiết kế các ấn phẩm du lịch như các poster, các banner, các tập gấp...

*Thứ ba*, hoạt động quảng bá trên truyền hình chỉ được giới thiệu khi tổ chức các hoạt động lễ hội diễn ra tại các di tích. Trong số những lễ hội được quảng bá trên truyền hình, Kiến Thụy mới chú trọng đến quảng bá lễ hội Khai bút được diễn ra tại khu tưởng niệm Vương triều Mạc, lễ hội Minh Thề. Kênh truyền hình được địa phương lựa chọn là đài phát thanh truyền hình Hải Phòng. Đây cũng là một hạn chế trong việc thu hút sự chú ý của du khách trong và ngoài nước khi đến thăm quan hệ thống di tích tại địa phương.

Kiến Thụy chưa xây dựng và kết hợp được giữa việc quảng bá các điểm di tích và những giá trị văn hóa tiêu biểu của địa phương. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến sự chú ý, lựa chọn điểm đến của du khách mà nó còn tác động rất lớn đến việc đầu tư và phát triển từ các doanh nghiệp và cá nhân trong chiến lược phát triển du lịch.

Hoạt động tuyên truyền, quảng bá du lịch giữa cơ quan quản lý với người dân và các cơ sở kinh doanh lưu trú, ăn uống tại Kiến Thụy chưa được chú trọng. Những tồn tại trên không chỉ có ảnh hưởng xấu đến hoạt động du lịch mà còn ảnh hưởng đến phát triển hoạt động kinh tế chung của huyện Kiến Thụy.

### **2.3. Một số đề xuất nhằm khai thác cụm di tích nhà Mạc trong phát triển du lịch**

#### *2.3.1. Xây dựng và hoàn thiện chương trình du lịch gắn với di tích nhà Mạc tại Kiến Thụy*

Xây dựng chương trình du lịch là nhiệm vụ quan trọng góp phần đa dạng hóa sản phẩm du lịch của địa phương. Hiện nay, những chương trình du lịch được địa phương khai thác không có sự đổi mới, do vậy cần phải xây dựng các chương trình du lịch mới kết hợp với cụm di tích thuộc vương triều Mạc.

*Địa phương cần xây dựng chương trình du lịch, trên cơ sở khai thác hệ thống di tích gắn với các lễ hội văn hóa truyền thống.* Kiến Thụy có nhiều lễ hội truyền thống tiêu biểu và đặc sắc như lễ hội Vật cầu Kim Sơn được tổ chức vào ngày mùng 6 tháng Giêng, lễ hội rước lợn Ông Bò tổ chức vào ngày mùng 10 tháng Giêng, lễ hội Minh Thề tổ chức vào ngày 14 tháng Giêng. Các lễ hội ở Kiến Thụy đều mang những giá trị văn hóa, lịch sử sâu sắc, mang đặc

trung văn hóa của cư dân nông nghiệp. Do đó, việc khai thác những lễ hội trên gắn với các di tích nhà Mạc sẽ góp phần xây dựng chương trình du lịch của địa phương thêm đa dạng. Hơn nữa, thời gian tổ chức các lễ hội trên gần nhau nên đây là yếu tố thuận lợi xây dựng các tour du lịch dài ngày, qua đó thúc đẩy việc sử dụng các sản phẩm dịch vụ bổ sung từ phía khách du lịch đối với các cơ sở kinh doanh lưu trú, ăn uống, hoạt động vui chơi, giải trí tại địa phương.

*Xây dựng chương trình du lịch sinh thái kết hợp với cụm di tích vương triều Mạc tại địa phương.* Kiến Thụy được thiên nhiên ưu đãi có núi Đồi và sông Đa Độ bao quanh, cảnh sắc trữ tình. Trong định hướng phát triển du lịch, phòng Văn hóa - Thông tin huyện Kiến Thụy đã xây dựng đề án quy hoạch xây dựng khu du lịch sinh thái của địa phương bao gồm: địa điểm bao quanh xã Ngũ Đoan tới sông Văn Úc và các vùng nằm trên địa bàn xã Thuận Thiên, xã Hữu Bằng, diện tích tổng cộng khoảng 250 ha. Khi đến thăm quan, du khách không chỉ tìm hiểu về những giá trị văn hóa, lịch sử của cụm di tích nhà Mạc mà còn được ngắm nhìn cảnh đẹp khi chèo thuyền du ngoạn từ hai bên bờ sông Đa Độ.

*Xây dựng chương trình học tập thực tế.* Các chương trình học tập thực tế đã được thực hiện tại Khu tưởng niệm vương triều Mạc, tuy nhiên hiệu quả của chương trình này chưa cao. Bởi các mô hình cho học tập thực tế chưa được hoàn thiện, thiếu đội ngũ hướng dẫn viên, nội dung học tập không có sự đổi mới, mô hình học tập chưa có tính logic cao. Bên cạnh đó, tính lan tỏa của chương trình học tập này mới dừng lại ở một số trường trên địa bàn thành phố. Chính vì vậy, việc xây dựng các chương trình học tập thực tế cần được mở rộng ở các di tích

khác nhau của nhà Mạc tại Kiến Thụy. Đối với các chương trình học tập thực tế, ban quản lý cần xây dựng các bài thuyết trình chi tiết, sử dụng các phương tiện hỗ trợ việc trình chiếu nhằm tạo sự hấp dẫn cho các bạn học sinh, sinh viên. Hoàn thiện các mô hình trải nghiệm, bên cạnh đó cần có sự phân khu mang tính khoa học như phân khu theo tuổi, theo cấp độ, theo tính chất.

*2.3.2. Nâng cao chất lượng phục vụ các cơ sở lưu trú và ăn uống phục vụ nhu cầu du khách*

Hoạt động lưu trú - ăn uống góp phần lớn cho sự thành công cho mỗi chuyến du lịch, trong khi đó hoạt động này hiện nay chưa được địa phương chú trọng.

Đối với hoạt động lưu trú, địa phương cần khai thác tối ưu hệ thống các cơ sở kinh doanh nhà nghỉ, hướng dẫn họ đi theo hướng khai thác, phục vụ lưu trú cho khách du lịch. Phòng Văn hóa - Thông tin huyện cần tổ chức các lớp tập huấn, phối hợp với các cơ sở đào tạo du lịch trên địa bàn thành phố mở các lớp học nghiệp vụ để cấp chứng chỉ nghề.

Chính quyền địa phương cần có sự xã hội hóa kêu gọi vốn đầu tư từ các cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài địa bàn thành phố xây dựng hệ thống các khách sạn đạt tiêu chuẩn. Để kêu gọi các doanh nghiệp, hay cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở lưu trú, huyện Kiến Thụy cần linh động thực hiện thủ tục hành chính, tạo cơ chế đầu tư thông thoáng nhưng vẫn trong khuôn khổ pháp luật, tạo mọi điều kiện hỗ trợ doanh nghiệp, cá nhân trong việc tuyển dụng nguồn nhân lực của địa phương, đưa ra những chính sách ưu đãi trong vay vốn, hỗ trợ, hướng dẫn hoàn thiện thủ tục vay vốn.

Đối với các cơ sở phục vụ ăn uống,

các cơ quan quản lý cần tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm. Địa phương là đầu mối trong việc hợp nhất phương thức kinh doanh lấy tiêu chí an toàn vệ sinh thực phẩm làm hàng đầu đối với các cơ sở. Chính quyền địa phương cần xây dựng chiến lược về phát triển ẩm thực địa phương phục vụ du lịch. Do đó, các cơ sở ăn uống tập trung khai thác các món ăn đồng quê, những món ăn đặc sản của địa phương, khuyến khích, định hướng đến việc chế biến các món ăn theo cách thức truyền thống xưa, hoạt động này không những gìn giữ nét riêng trong ăn uống của con người nơi đây mà nó góp phần tạo ra những đặc trưng riêng biệt, tạo dấu ấn cho du khách.

#### *2.3.3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ hoạt động du lịch*

Hiện nay nguồn nhân lực phục vụ trong du lịch của Kiến Thụy còn nhiều hạn chế, cần có những giải pháp mạnh mẽ từng bước hoàn thiện và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Trước hết, phòng văn hóa thông tin huyện Kiến Thụy cần bổ sung các hướng dẫn viên tại các điểm di tích của nhà Mạc (Trong các di tích của nhà Mạc tại Kiến Thụy, ngoài khu tưởng niệm Vương triều Mạc có ban quản lý cũng như các chuyên viên về Văn hóa, Du lịch còn lại hầu hết các di tích chỉ có một người quản lý), góp phần phục vụ hiệu quả nhu cầu tham quan và tìm hiểu của du khách.

Phòng Văn hóa - Thông tin huyện Kiến Thụy cần phối hợp với các cơ sở đào tạo du lịch trong và ngoài thành phố Hải Phòng mở các lớp tập huấn về công tác quản lý, bảo tồn di tích, hoạt động hướng dẫn tại các di tích nhà Mạc cho cán bộ, nhân viên.

Kiến Thụy cần chú trọng trong khâu tuyển chọn đội ngũ nhân viên phục vụ tại

các di tích nhà Mạc, ưu tiên tuyển chọn những con em địa phương khi họ được đào tạo chuyên sâu về văn hóa, du lịch. Bởi lẽ, họ là những người có chuyên môn, nghiệp vụ, và là những người con của quê hương nên họ có sự am hiểu sâu sắc về văn hóa, lịch sử địa phương mình.

Kiến Thụy cắt cử nhân viên quản lý, nhân viên làm việc tại các di tích tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, tham gia các lớp học ngoại ngữ nhất là tiếng Anh. Bởi trong xu hướng phát triển như hiện nay, sẽ có nhiều đoàn khách trong nước và ngoài nước đến thăm quan. Do đó, việc đào tạo đội ngũ hướng dẫn viên giỏi về nghiệp vụ và ngoại ngữ là công việc cần thiết hiện nay.

Để phát triển du lịch mang tính bền vững, cơ quan chuyên trách về Văn hóa và Du lịch Kiến Thụy cần xây dựng phương án để liên kết và thống nhất phương thức kinh doanh đối với các cơ sở kinh doanh lưu trú và ăn uống, hướng các cơ sở trên đến môi trường kinh doanh lành mạnh, tạo uy tín và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Hoạt động này không chỉ tạo nên môi trường du lịch bền vững, mà lâu dần sẽ tạo nên uy tín, niềm tin của du khách đối với các cơ sở dịch vụ của huyện Kiến Thụy.

#### *2.3.4. Tăng cường các hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch của địa phương*

Để làm tốt công tác quảng bá du lịch, phòng Văn hóa - Thông tin huyện Kiến Thụy cần đầu tư, xây dựng chiến lược quảng cáo một cách bài bản, đồng bộ qua hệ thống các poster, banner quảng cáo trong và ngoài huyện; tận dụng tối đa các phương tiện truyền thông, các tờ gấp... Đặc biệt cần chú trọng quảng bá trên nền tảng ứng dụng internet, đăng tải các bài viết, video giới thiệu về các di tích, văn hóa lịch sử cũng như các hoạt động liên quan nhằm cung cấp

thông tin và kích cầu hoạt động tham quan từ du khách.

### 3. KẾT LUẬN

Cụm di tích nhà Mạc ở Kiến Thụy, Hải Phòng là công trình có nhiều giá trị văn hóa-lịch sử, hiện nay cụm di tích này đang thu hút khách du lịch trong và ngoài nước. Tuy nhiên, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ việc khai thác các giá trị văn hóa - lịch sử của cụm di tích vào phục vụ du lịch chưa đạt được hiệu quả đúng với giá trị của di tích. Giá trị kinh tế của cụm di tích mang lại cho huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng

không lớn. Để có thể thu hút du khách, tổ chức các hoạt động du lịch hiệu quả, các cơ quan quản lý về lĩnh vực du lịch của huyện Kiến Thụy và thành phố Hải Phòng cần phải hoạch định các chiến lược phát triển du lịch, liên kết với các nhà đầu tư du lịch, tăng cường các hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch và đầu tư phát triển nguồn nhân lực phục vụ du lịch có tính chuyên nghiệp, tăng cường tuyên truyền nhân dân địa phương về các giá trị của cụm di tích, về giữ gìn và tôn tạo di tích phục vụ cho các hoạt động giáo dục lịch sử cho thế hệ trẻ và phục vụ khai thác trong hoạt động du lịch.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Công Bá (2012), *Lịch sử văn hóa Việt Nam*, NXB Thuận Hóa, Huế.
2. Trần Lâm Biền (1996), *Chùa Việt Nam*, NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
3. Ban tôn giáo thành ủy Hà Nội, (2015), *Vương triều Mạc với sự nghiệp canh tân đất nước*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
4. Nguyễn Đình Nam (1996), *Văn hóa Hải Phòng*, NXB Hải Phòng, Hải Phòng.
5. Nguyễn Ngọc Thao, Ngô Đăng Lợi, Lê Thế Loan, (2001-2002), *Một số di sản văn hóa Hải Phòng*, NXB Hải Phòng.
6. Đinh Khắc Thuân, (2001), *Lịch sử thư tịch Mạc qua thư tịch và văn bia*, NXB Khoa học Xã hội Hà Nội, Hà Nội.
7. Nguyễn Văn Sơn (1997), *Di sản thời Mạc vùng Dương Kinh Hải Phòng*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.
8. Phòng Văn hóa - Thông tin huyện Kiến Thụy (2017), *Đề án phát triển du lịch huyện Kiến Thụy đến năm 2025*, ngày 17 tháng 8 năm 2017.